

Số: 39/2024/QĐST-KDTM

Quận 3, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 84/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** 1. Công ty Cổ phần Xây dựng C

Trụ sở: Phòng 1507 Tầng 15 tòa nhà C, 117 đường T, phường T, quận C, Thành phố H.

2. Công ty Cổ phần Tập đoàn I

Trụ sở: Số 7B/331 Đường T, phường T, quận H, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuấn A

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần Kỹ thuật JH

Trụ sở: 235 Đường V, phường V, Quận C, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Vũ Đình Thu H

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng H

Trụ sở: Số 235 Đường V, phường V, Quận C, Thành phố H.

Văn phòng: 123 Đường N, phường V, Quận C, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của: Bà Phạm Thị Quỳnh A

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần Xây dựng C và Công ty Cổ phần Tập đoàn I có ông Nguyễn Tuấn A là người đại diện theo ủy quyền và bị đơn Công ty Cổ phần Kỹ thuật JH có bà Vũ Đình Thu H cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng H có bà Phạm Thị Quỳnh A là người đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất:

2.1. Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng H đồng ý thực hiện thay nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty Cổ phần Kỹ thuật JH thanh toán số tiền 839.326.414 đồng cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Xây dựng C và Công ty Cổ phần Tập đoàn I phát sinh từ Hợp đồng số 0109/IPC/ISG/2017 ngày 01/12/2017, Phụ lục 01 ngày 05/12/2018 và Phụ lục 02 ngày 22/02/2019 mà

2.2. Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên theo phương thức như sau:

- Ngày 31/12/2024 thanh toán số tiền 120.000.000 đồng
- Ngày 31/3/2025 thanh toán số tiền 120.000.000 đồng
- Ngày 30/6/2025 thanh toán số tiền 120.000.000 đồng
- Ngày 30/9/2025 thanh toán số tiền 120.000.000 đồng
- Ngày 30/12/2025 thanh toán toàn bộ số tiền còn lại là 359.326.414 đồng

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

Trường hợp Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng H vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng H thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho nguyên đơn.

Việc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

7. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành là 18.589.896 đồng mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ án phí nêu trên. Cụ thể:

Công ty Cổ phần Kỹ thuật JH phải chịu án phí là 9.294.948 đồng.

Nguyên đơn Công ty Cổ phần Xây dựng C và Công ty Cổ phần Tập đoàn I phải chịu án phí là 9.294.948 đồng. Nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng đã nộp là 37.841.976 đồng do Công ty Cổ phần Xây dựng C đại diện nộp theo biên lai thu tiền số 0021006 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Xây dựng C số tiền là 28.547.028 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: VP; Hồ sơ (Dung);

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc